|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****HUYỆN SA THẦY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 35 /BC-BKTXH | *Sa Thầy, ngày 20 tháng 7 năm 2017* |

**BÁO CÁO THẨM TRA**

**Dự thảo Nghị quyết về thông qua Kế hoạch giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều huyện Sa Thầy giai đoạn 2016-2020**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 06/7/2015;

Thực hiện Công văn số 29/HĐND-TH ngày 06/7/2017 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về phân công thẩm tra các nội dung kỳ họp thứ tư, HĐND huyện khóa X, nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Trên cơ sở Tờ trình số 127/TTr-UBND ngày 27/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đề nghị thông qua Kế hoạch giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều huyện Sa Thầy giai đoạn 2016 - 2020.

Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện đã họp thẩm tra dự thảo Nghị quyết về thông qua Kế hoạch giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều huyện Sa Thầy giai đoạn 2016 - 2020. Qua ý kiến tham gia của thành viên Ban và các cơ quan liên quan, Ban ý kiến như sau:

**1. Sự phù hợp của dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tế của địa phương**

Nội dung của dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở các văn bản: Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết của Tỉnh ủy về giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết số 87/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh Kon Tum thông qua Đề án theo phương pháp tiếp cận đa chiều tỉnh Kon Tum giái đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành Đề án theo phương pháp tiếp cận đa chiều tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016 - 2020 và các văn bản liên quan; đồng thời căn cứ vào kết quả thực hiện công tác giảm nghèo giai đoạn 2011 - 2015; kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo tiêu chí mới; tình hình kinh tế - xã hội của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện... Dự thảo Nghị quyết về thông qua Đề án giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều huyện Sa Thầy giai đoạn 2016 - 2020 đã đảm bảo đúng được các yêu cầu về mặt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tế của địa phương.

**2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật**

Dự thảo nghị quyết về việc thông qua kế hoạch giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều huyện Sa Thầy giai đoạn 2016 - 2020 được xây dựng dựa trên các Luật: Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ như Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg, Quyết định số 1722/QĐ-TTg, Nghị quyết HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh.

Căn cứ Khoản 3, Điều 26, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định: *“Hội đồng nhân dân có nhiệm vụ quyết định biện pháp phát triển việc làm, thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng, chính sách bảo trợ xã hội, xóa đói, giảm nghèo…”.*

Căn cứ Điều 30, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:*“Hội đồng nhân dân cấp huyện ban hành nghị quyết để quy định những vấn đề được luật giao”.*

Do vậy, dự thảo nghị quyết đã đảm bảo sự phù hợp trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

**3. Nội dung của dự thảo Nghị quyết**

**3.1. Căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết**

Tại Khoản 1, Điều 61 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “*Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành. Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản*”. Như vậy, Nghị quyết của Đảng không phải là căn cứ pháp lý để ban hành Nghị quyết của HĐND.

Do đó, Ban đề nghị cơ quan chủ trì biên tập lại căn cứ ban hành Nghị quyết, cụ thể: thay từ “*Căn cứ* Nghị quyết số 06-NQ/TU…” thành “*Thực hiện* Nghị quyết số 06-NQ/TU…” để đảm bảo về kỹ thuật soạn thảo văn bản và tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy đối với công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh nói chung và huyện Sa Thầy nói riêng.

**3.2. Nội dung của Nghị quyết**

- Phần mục tiêu: Đề nghị xây dựng trên cơ sở Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 87/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh Kon Tum để bao quát tổng thể nội hàm giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều, theo đó việc giúp cho người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản như: cơ sở hạ tầng; con người (mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo, mục tiêu về thu nhập, mục tiêu tiếp cận từng dịch vụ xã hội cơ bản: y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, tiếp cận thông tin); cá nhân và tổ chức làm công tác giảm nghèo.

- Về hệ thống các chỉ tiêu

+ Đề nghị cơ quan tham mưu dự thảo Nghị quyết tách riêng mục *các chỉ tiêu chủ yếu cần đạt được đến năm 2020*, không để chung các chỉ tiêu với mục mục tiêu cụ thể.

+ Đối với các chỉ tiêu chủ yếu cần đạt được đến năm 2020. Ngoài các chỉ tiêu đã nêu trong dự thảo nghị quyết là các chỉ tiêu riêng của huyện, cần bổ sung các chỉ tiêu khác bám sát vào Nghị quyết của HĐND và Quyết định của UBND tỉnh để xây dựng.

- Về nguồn kinh phí để thực hiện kế hoạch: Trong tờ trình, cũng như trong Dự thảo Nghị quyết, UBND huyện chưa làm rõ nguồn kinh phí để thực hiện kế hoạch giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều. Ban đề nghị UBND huyện làm rõ về nhu cầu vốn, nguồn vốn để thực hiện.

Trong đó: Nguồn vốn do ngân sách Trung ương, tỉnh từ các chương trình giảm nghèo, chương trình dự án liên quan đến công tác giảm nghèo…; ngân sách địa phương (đã giao trong các Đề án liên quan) và nguồn huy động, lồng ghép khác…

- Về nhiệm vụ và giải pháp thực hiện: Nội dung nhiệm vụ và giải pháp thứ 6 trong dự thảo Nghị quyết. Ban cho rằng đây là công tác chỉ đạo của Tỉnh ủy về đảng viên phụ trách hộ, nhóm hộ; chỉ đạo ban hành chính sách về công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp ủy đảng được thể hiện rõ trong Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 24/8/2016 và Chương trình số 24-CTr/HU ngày 14/11/2016 của BCH Đảng bộ huyện Sa Thầy về thực hiện Nghị quyết 06 của Tỉnh ủy; nhưng ở góc độ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thì không thể chỉ đạo nội dung này mà cần được cụ thể hóa bằng các giải pháp cụ thể. Do đó, Ban đề nghị bỏ nội dung “*Mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu đi đầu trong phong trào phát triển kinh tế gia đình, để quần chúng học tập, noi theo. Việc phân loại tổ chức cơ sở đảng, cán bộ, đảng viên phải gắn với công tác giảm nghèo ở những thôn, làng được phân công phụ trách …*”.

**4. Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội**

- Đề nghị cơ quan tham mưu dự thảo nghị quyết xem xét, tiếp thu, chỉnh sửa các ý kiến của Ban tại báo cáo thẩm tra này. Hoàn chỉnh nội dung nghị quyết trình HĐND huyện xem xét, quyết nghị.

- Hoàn chỉnh thể thức dự thảo nghị quyết theo đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 và Mẫu số 20, Phụ lục I kèm theo.

Trình Hội đồng nhân dân huyện khóa X, kỳ họp thứ 4 xem xét quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thường trực HĐND huyện (b/c);- Ủy ban nhân dân huyện;- Đại biểu HĐND huyện;- Lãnh đạo Văn phòng HĐND huyện;- Lưu: VTLT KTXH*.* | **TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI****TRƯỞNG BAN** **(Đã ký)****Nguyễn Viết Hùng**  |